

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HS-ST
Ngày: 27/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật

2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Luyện Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2017/QĐXXST- HS ngày 16/11/2017 đối với bị cáo:

BẾ VĂN S; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 12/9/1991 tại: ĐG, VQ, Lạng Sơn;

HKTT: NG, xã ĐG, huyện VQ, tỉnh Lạng Sơn;

Chỗ ở: NG, xã ĐG, huyện VQ, tỉnh Lạng Sơn;

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 6/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Không;

Con ông: Bế Văn S - SN 1964; Con bà: Hoàng Thị M - SN 1964; Trú tại: NG, xã ĐG, huyện VQ, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Gia đình có 3 anh em. Bị cáo là con thứ hai;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 23/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ra tù ngày 23/6/2017.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, từ ngày 16/9/2017. Có mặt

Người bị hại: Phạm Anh T

Địa chỉ: Tổ HM, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định trộm cắp nên khoảng 05 giờ ngày 16/9/2017, S mang theo một đèn pin đi đến khu vực tổ HM, phường SB, thành phố CB thì phát hiện nhà anh Phạm Anh T mở cửa tầng 2, S nhìn xung quanh không thấy ai, bên phải nhà có một chuồng lợn có mái sát nhà anh T, S liền trèo lên mái chuồng lợn lên tầng 2. Sau khi lên tầng 2 S đi qua gian để bàn thờ, vào phòng ngủ đầu tiên thấy anh T đang ngủ trong phòng, S đi tiếp sang phòng bên cạnh thấy trong phòng chỉ để chăn không có tài sản gì khác nên S quay lại phòng anh T đang ngủ nhìn thấy trên đầu giường có một chiếc điện thoại màu đen. S tiến lại gần vén màn lên, thò tay vào cầm lấy chiếc điện thoại thì bị anh T tỉnh dậy phát hiện nên S cầm điện thoại chạy theo đường cầu thang xuống tầng 1, còn anh T đuổi theo sau. S chạy ra đến sân thì bị anh T cùng người nhà bắt giữ. Sau đó anh T báo cho Công an phường SB tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bé Văn S và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Ngày 18/9/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 36/KL-TCKH ngày 18/9/2017 của Phòng tài chính kế hoạch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kết luận: *01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s 16GB, màu ghi, mua cũ từ tháng 3/2017 có giá trị là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).*

Tại bản cáo trạng số: 88/KSĐT - SH ngày 14/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố bị cáo Bé Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố.

Người bị hại Phạm Anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 - Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Bé Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin màu đỏ có dòng chữ GUIPIN GP - 551- đã qua sử dụng vì không có giá trị sử dụng.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do có ý định trộm cắp tài sản của người khác, nên khoảng 05 giờ ngày 16/9/2017, Bé Văn S quan sát thấy tầng hai nhà anh Phạm Anh T mở cửa, S đã trèo lên tầng hai, đi vào phòng anh T đang ngủ trộm lấy 01 điện thoại Iphone 6s 16GB màu ghi. Trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì S bị bắt quả tang. Qua định giá chiếc điện thoại trên có giá trị là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Bị cáo S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm gia tăng tình hình tội phạm tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng dân dân, hành vi của bị cáo phải bị xử lý thích đáng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Bé Văn S theo khoản 1 Điều 138 - Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền án ngày 23/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 . Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị từ 12 đến 18 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện hút, không có thu nhập, sống lang thang. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s 16GB màu ghi, qua điều tra xác định được là của anh Phạm Anh T nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại cho anh T theo đúng quy định của pháp luật. Do vậy hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/11/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng đang tạm giữ: 01 (Một) chiếc đèn pin màu đỏ có dòng chữ GUIPIN GP- 551, đèn pin đường kính rộng 1,8cm; dài 9,5 cm đèn pin đã qua sử dụng. Xét thấy, đồ vật đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy.

4. Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại Phạm Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do vậy, hội đồng xét xử không đặt ra việc xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bị cáo Bé Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bé Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g (Tái phạm) khoản 1 Điều 48; Điều 33 - Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 76; Điều 191 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Bé Văn S 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt từ ngày bị cáo bị bắt 16/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc đèn pin màu đỏ có dòng chữ GUIPIN GP- 551; đèn pin đường kính rộng 1,8cm; dài 9,5 cm; đèn pin đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên, hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/11/2017.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Bé Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Lan Phương